

Số: 110/2019/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 11 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 11/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Bà Q Sinh năm 1989.

Địa chỉ liên lạc: Số 751/40P Hồng Bàng, Phường A, Quận B , Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông N Sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 18/161B đường D, Phường N, Quận M , Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 46 ngày 24/6/2016 do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Q và ông N nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Q và ông N đều xác nhận do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, đã ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay tình cảm không còn nên bà Q và ông N đều thuận tình ly hôn với nhau. Về việc thuận tình ly hôn giữa bà P và ông H là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Q và ông N thuận tình ly hôn
- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Không có
- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Q và ông N phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền bà Q và ông N đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0021676 ngày 03/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Q và ông N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Ủy ban nhân dân Phường 14 Quận 3;
- Chi cục THADS có thẩm quyền;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Phú Oanh